TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh năm 1991 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Hà Thị H; vợ, con: chưa có; danh, chỉ bản số 386 lập ngày 26/11/2024 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Quốc T, sinh năm 1995. Nơi thường trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về tranh chấp ranh giới đất nên khoảng 00 giờ 40 phút ngày 26/8/2024, Đỗ Văn B gọi điện thoại cho anh Hoàng Quốc T là hàng xóm sang nhà

Bản để nói chuyện. Khoảng 05 phút sau anh T sang nhà B. Tại phòng khách có ông Đỗ Văn Bầu là bác ruột của B, ông Đỗ Văn H và bà Hà Thị H là bố mẹ của B nghe B và T nói chuyện. Sau đó mọi người ra khu vực móng nhà tranh chấp để kiểm tra mốc giới rồi lại vào phòng khách. Khi nói chuyện, B và T xảy ra mâu thuẫn thì ông Bầu can ngăn và bảo để nhờ chính quyền giải quyết. Anh T đứng dậy về đến hiên nhà, B nói *"từ giờ tao thách đứa nào chửi mẹ tao",* nghe thấy vậy anh T quay lại nói "*thích gì thì ra cổng",* nghe vậy B bực tức dùng tay phải cầm chiếc ấm pha trà (bằng sứ, cao khoảng 08cm, đường kính ấm khoảng 08cm) ném trúng phía sau đầu anh T làm chiếc ấm rơi xuống nền nhà vỡ, anh T bị ném vào đầu lấy tay ôm đầu, ông Đỗ Văn B1 ra can và đẩy anh T đi ra phía cổng nhà B, anh T gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn L đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an. Xác minh tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an được Bệnh viện cung cấp anh Hoàng Quốc T vào viện lúc 01 giờ 45 phút ngày 26/8/2024 cấp cứu khâu vết thương vùng chẩm khoảng 02cm, chụp CT sọ não bình thường, xử lý khâu vết thương, uống thuốc điều trị ngoại trú. Ngày 06/11/2024, anh Hoàng Quốc T có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự và xử lý người gây thương tích cho anh T theo quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra công an huyện Đ đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Hoàng Quốc T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 1360/KLTTCT-TTPY ngày 08/10/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể anh Hoàng Quốc T tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày có cạnh gây nên.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSĐP ngày 29/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đỗ Văn B về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng nên không phải giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Đỗ Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại là anh Hoàng Quốc T, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp bản kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Do có mâu thuẫn về tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất nên khoảng 00 giờ 40 phút ngày 26/8/2024 Đỗ Văn B đã gọi điện thoại cho anh Hoàng Quốc T đến nhà B tại thôn C, xã P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội để nói chuyện. Tại đây, hai bên có to tiếng, chửi nhau, anh T đứng dậy ra về thì B dùng chiếc ấm pha trà bằng sứ chiều cao 08cm, đường kính 08cm (là hung khí nguy hiểm) ném vào phía sau đầu của anh Hoàng Quốc T. Hậu quả: Anh T bị tổn hại sức khỏe 01%. Anh T có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự. Hành vi của Đỗ Văn B đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh trên và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4.1]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, dưới sự giám sát, giáo dục chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Quốc T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) bao gồm tiền viện phí, bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tiền bồi thường nghỉ ở nhà do không đi làm được. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đã nộp số tiền 15.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án huyện Đan Phượng.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ấm pha trà bằng sứ có chiều cao khoảng 08cm, đường kính 08cm bị rơi vỡ vụ tại hiên nhà Đỗ Văn B, người nhà B đã dọn dẹp mảnh vỡ và vứt vào thùng rác nên cơ quan điều tra không thu giữ được nên không phải xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B **06** (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 31/12/2024.

Giao bị cáo Đỗ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự

Xác nhận bị cáo Đỗ Văn B bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Hoàng Quốc T số tiền là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010405 ngày 18/12/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a,

Điều 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã Phương Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị An